

Số: /KH-UBND TP. Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Hưng Yên năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024. Để triển khai kịp thời các nội dung, nhiệm vụ công tác Cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo; UBND thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ công tác Cải cách hành chính thành phố Hưng Yên năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thành phố về cải cách hành chính nhà nước thành phố Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên

cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của thành phố (PAPI), chỉ số DDCI nằm trong nhóm 03 UBND các huyện, thị xã, thành phố dẫn đầu toàn tỉnh. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn năm 2023.

1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do thành phố, phường, xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) 100% các Quyết định của UBND thành phố được thẩm định trước và kiểm tra sau khi ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 95% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

b) 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

d) 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

đ) 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định.

e) Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm. Thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính theo chương trình, Kế hoạch của tỉnh; giảm đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đạt và vượt tỷ lệ 100%

chỉ tiêu do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

b) Thực hiện tinh giản biên chế công chức và viên chức theo quy định của tỉnh.

c) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 đối với 100% số biên chế chưa sử dụng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

d) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) 100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt đề án (điều chỉnh) vị trí việc làm đảm bảo theo Thông tư hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực về danh mục và khung năng lực của từng vị trí việc làm.

b) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã.

c) 100% công chức, viên chức, người lao động của thành phố được đánh giá, xếp loại gắn với phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 540-QĐ/TW ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy.

d) Kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

đ) 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

e) 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

g) Hoàn thành việc cập nhật Cơ sở dữ liệu 100% cán bộ, công chức, viên chức của thành phố bảo đảm theo quy định (đáp ứng đủ 109 trường dữ liệu thông tin), đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

h) 80% cán bộ cấp xã; 100% công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Cải cách tài chính công

a) Phân đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo theo quy định.

b) Phân đấu thu hút dự án đầu tư mới vào địa bàn thành phố; vốn đầu tư

cấp mới và tăng hơn so với năm 2023.

c) Nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b) 70% hồ sơ công việc tại UBND thành phố và 50% hồ sơ công việc tại cấp xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

c) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

d) 100% công/trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước các cấp đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

đ) 100% chế độ báo cáo và 100% cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định của UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

b) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

d) Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không

phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

đ) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc địa bàn thành phố. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT- UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và công chức, viên chức tham gia quá trình giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn thành phố; năm 2024, tiếp tục tập trung tập huấn về xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia; các nghiệp vụ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến.

c) Bảo đảm công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định. Theo dõi, công khai, sử dụng kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ là một căn cứ quan trọng đánh giá kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

đ) Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

e) Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện,...đổi mới các TTHC đang là rào cản, gây khó khăn, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp trong tuân thủ TTHC).

g) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

h) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

i) Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

k) Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

b) Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 383/2023/NQ - HĐND ngày 06/7/2023 quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026; số 385/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 quy định việc hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố

theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 (sau khi đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp thuận). Thực hiện bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư, đảm bảo số lượng biên chế theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

đ) Thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư năm 2024 theo Kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ, công chức cấp xã gắn với sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025. Triển khai chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

e) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hội, quỹ trên địa bàn thành phố.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở xác định biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn. Thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định hiện hành.

b) Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Cập nhật Cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức viên chức của thành phố bảo đảm theo quy định.

đ) Thực hiện các quy định về công tác cán bộ theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định.

e) Cập nhật cơ sở dữ liệu về CBCC đảm bảo theo quy định.

g) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: số 208-KH/TU ngày 07/7/2023, số 209-KH/TU ngày 07/7/2023; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện: Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán); triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để sớm thi công dự án. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm và không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

e) Tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân. Tăng cường nhân lực có chất lượng cho công tác quản lý đất đai xã, phường quản lý hiệu lực, hiệu quả đất đai, nhất là nguồn gốc đất, quy hoạch sử dụng các loại đất... hạn chế tối đa việc điều chỉnh phương án đền bù, bảo đảm tiến độ thực hiện.

g) Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả đầu tư; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm, xử lý vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

b) Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ và phát huy hiệu quả.

d) Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hưng Yên phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

đ) Rà soát các TTHC đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hoàn toàn trực tuyến để cung cấp dưới dạng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh và được đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố

Tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá CCHC các cấp áp dụng đối với UBND thành phố và UBND các xã, phường.

c) Tổ chức triển khai theo dõi, đánh giá, xác định và công bố Chỉ số Cải cách hành chính của thành phố; UBND các phường, xã.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang thông tin điện tử về CCHC của thành phố; sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với UBND thành phố, phường, xã.

đ) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

g) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của thành phố; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

h) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức làm công tác CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

k) Thực hiện công bố kết quả đánh giá Chỉ số CCHC năm 2024 của UBND các phường, xã (khi có kết quả của cấp có thẩm quyền); làm căn cứ để đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các phường, xã

a) Căn cứ Kế hoạch của thành phố và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này thành Kế hoạch CCHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị mình, gửi về UBND thành phố (*qua Phòng Nội vụ*) trước ngày **20/01/2024**; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND thành phố giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

b) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND thành phố; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

c) Thường xuyên cập nhật, rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đảm bảo niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định.

d) Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thúc đẩy việc cung cấp và giới thiệu đầy đủ việc cung ứng các dịch vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định, dịch vụ bưu chính công ích để người dân, tổ chức biết và thường xuyên sử dụng.

đ) Bố trí và cử đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại Bộ phận Một cửa; chú trọng giám sát hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất cho Bộ phận Một cửa thành phố và Bộ phận Một cửa tại các phường, xã. Kiểm điểm thường xuyên việc giải quyết TTHC và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức được phân công công tiếp nhận giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

e) Chấp hành việc kiểm tra, hướng dẫn của các Đoàn kiểm tra của tỉnh, của thành phố về các lĩnh vực khi có yêu cầu; thường xuyên tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, kiên quyết xử lý các vi phạm, tiêu cực đối với cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ.

g) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC ở phạm vi cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

i) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

k) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về nội dung CCHC theo quy định. Theo dõi, tổng hợp công tác cải cách hành chính và báo cáo theo định kỳ gửi về UBND thành phố (*qua Phòng Nội vụ*) đảm bảo thời gian quy định để tổng hợp, làm cơ sở báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định, cụ thể:

- Báo cáo CCHC quý I năm 2024: trước ngày 14/3/2024;
- Báo cáo CCHC 6 tháng năm 2024: trước ngày 14/6/2024;
- Báo cáo CCHC quý III năm 2024: trước ngày 14/9/2024;
- Báo cáo CCHC năm 2024: trước ngày 14/12/2024.

2. Phòng Nội vụ thành phố

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan và UBND các phường, xã thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước thành phố năm 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan đề tham mưu, đề xuất với UBND thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công thành phố Hưng Yên (dự kiến quý II, quý III năm 2024). Đưa kết quả thực hiện CCHC thành một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

d) Tham mưu các biện pháp nâng cao tính công khai, minh bạch và thực hiện hiệu quả công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng ngạch, đào tạo bồi dưỡng, đánh giá, phân loại và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, tránh tiêu cực, hình thức; tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện việc đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của UBND thành phố và UBND các phường, xã (nếu được giao).

e) Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu các cấp bảo đảm theo quy định.

e) Tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính của thành phố năm 2024.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

b) Tăng cường kiểm tra, theo dõi việc công khai TTHC của các đơn vị hành chính trên địa bàn thành phố; thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố; theo dõi, đôn đốc của các đơn vị thực hiện Quy chế làm việc của UBND thành phố đúng quy định.

c) Thực hiện việc theo dõi, cập nhật các Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp xã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ theo Quyết định chuẩn hóa Bộ TTHC thuộc các lĩnh vực của UBND tỉnh. Chủ trì, đôn đốc UBND các phường, xã thực hiện việc niêm yết theo quy định, bảo

đảm tính kịp thời và thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến thực hiện các thủ tục hành chính.

d) Duy trì Cổng thông tin điện tử thành phố Hưng Yên, nâng cấp đường truyền, cập nhật thông tin đầy đủ, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo mức độ thuận tiện trong việc truy cập, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết hồ sơ TTHC để người dân, tổ chức biết, sử dụng.

e) Nâng cao công tác quản lý, điều hành phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hưng Yên nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý công việc của các phòng, ban, đơn vị của thành phố năm 2024 và thực hiện tốt, có hiệu quả việc giải quyết các thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND thành phố. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

g) Quản lý, điều hành hoạt động, bảo đảm thực hiện tốt, phát huy tối đa trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.

h) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác tham mưu, đề xuất UBND thành phố xây dựng, đôn đốc thực hiện việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND thành phố; phối hợp Phòng Tư pháp thực hiện việc niêm yết, công khai các Bộ TTHC theo quy định. Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tổng hợp theo định kỳ, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

i) Phối hợp Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

4. Phòng Tư pháp thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất với UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các nhiệm vụ được giao; xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Định kỳ báo cáo UBND thành phố kết quả xây dựng, thẩm định và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; phát hiện kịp thời những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hủy

bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới thay thế. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật trên địa bàn thành phố.

c) Phối hợp với Phòng Nội vụ và các phòng, ban chuyên môn liên quan kiểm tra công tác CCHC, cải cách TTHC thường xuyên, đột xuất. Thực hiện việc theo dõi và tổng hợp báo cáo lĩnh vực cải cách thể chế.

đ) Phối hợp Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng kinh phí hành chính; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

d) Tham mưu UBND thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

đ) Phối hợp Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Chủ trì phối hợp với Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024.

c) Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2024 đảm bảo thời gian theo quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp đánh giá kết quả việc thực hiện các mục tiêu trong kế hoạch.

d) Phối hợp Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội

dung liên quan.

7. Trung tâm Văn hóa và truyền thanh thành phố

a) Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC thành phố Hưng Yên nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC.

b) Thường xuyên tuyên truyền, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính thành phố Hưng Yên năm 2024, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã phản ánh kịp thời về UBND thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC thành phố (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp, xem xét giải quyết.

Vậy, UBND thành phố yêu cầu các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các cơ quan chuyên môn TP;
- Ban Chỉ đạo CCHC thành phố;
- Phòng Nội vụ (02);
- Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố
- Đảng ủy, UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

Doãn Quốc Hoàn